

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2021/HS-PT

Ngày 16-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Phần

Ông Nguyễn Hữu Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 77/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên Nguyễn Văn C, sinh ngày: 24/12/1993 tại xã ĐA, huyện VY, tỉnh YB; nơi cư trú: Thôn A, xã ĐA, huyện VY, tỉnh YB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C1 và bà Trần Thị Q; có vợ Đỗ Thị D và có 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2020 đến ngày 29/10/2020. Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công ăn việc làm ổn định, nên Nguyễn Sỹ L thường đi lang thang trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng tháng 6/2020, L đi ra TP HN và quen biết Nguyễn Văn C có ốt sửa chữa điện thoại di động tại phường NL, Quận LB, TP HN. Sau nhiều lần đến ốt của C sửa chữa điện thoại, L nói với C về việc L thường đi trộm cắp tài sản mà chủ yếu là điện thoại di động về bán

lấy tiền tiêu xài nên C nói với L là khi nào trộm được điện thoại thì bán lại cho C và sẽ mua với giá hợp lý, L đồng ý và nói nếu trộm được điện thoại sẽ bán cho C; L và C trao đổi số điện thoại của nhau để liên lạc (L sử dụng số điện thoại 0976234157, C sử dụng số điện thoại 0989261323). Khoảng 17 giờ ngày 12/9/2020, L đi một mình đến sân bóng đá nhân tạo trường Trung cấp dạy nghề thuộc thành phố V, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản. Khi đến sân bóng, L đi bộ vào trong sân bóng để trộm cắp. Lúc này, anh Nguyễn Tiến L, anh Nguyễn Thanh Ch và anh Nguyễn Văn D đến sân bóng số 3 của sân bóng nhân tạo trường Trung cấp dạy nghề để đá bóng. Tại đây, 03 người để đồ đạc của mình trong chiếc túi thể thao màu đỏ của anh L. Anh Ch để 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu đen; anh D để 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A205 Black, màu đen và 01 chiếc ví da bên trong có 1.000.000 đồng, anh L để 01 chiếc điện thoại Xiaomi Readmi Note 8, màu xanh đen và 01 ví da bên trong có 400.000 đồng. Anh L đặt chiếc túi này sát đường biên giữa sân số 2 và số 3 rồi cùng anh Ch, anh D vào sân đá bóng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, L đi lại gần chiếc túi thể thao của anh L, quan sát thấy không có ai trông coi tài sản nên L đã lấy trộm chiếc túi cùng toàn bộ tài sản rồi rời khỏi sân bóng. Khi đi đến đường đại lộ Lê Nin, L dừng lại mở chiếc túi ra kiểm tra, thấy bên trong có 03 chiếc điện thoại và 02 chiếc ví, L lấy hết tài sản trong túi cất giấu vào người rồi vứt túi lại bên lề đường. Sau đó, L gọi xe taxi đi ra cầu vượt QB, tp V thì xuống. Tại đây, L dùng tăm tháo vứt hết sim trong 03 chiếc điện thoại và lấy số tiền 1.400.000 đồng trong 02 chiếc ví ra cất vào người rồi vứt 02 chiếc ví da bên lề đường. L tiếp tục bắt xe taxi ra bến xe BV bắt xe khách đi ra TP HN. Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, L sử dụng số điện thoại 0976234157 gọi vào số điện thoại 0989261323 của Nguyễn Văn C, thông báo cho C biết vừa trộm được 03 chiếc điện thoại, C nói L mang điện thoại trộm được ra cửa hàng của C tại đường NL, Quận LB, Tp HN bán cho C. Đến khoảng 09 giờ ngày 13/9/2020, L mang 03 chiếc điện thoại lấy trộm được bán cho C lấy số tiền 12.000.000 đồng. Hai ngày sau, thông qua mạng xã hội Facebook, C đã bán 03 chiếc điện thoại trên cho một người không quen biết, với tổng số tiền 14.000.000 đồng.

Ngày 21/10/2020, Nguyễn Sỹ L đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đầu thú khai nhận hành vi phạm tội, đồng thời giao nộp chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 Edge, màu xanh, lắp số 0976234157 và 0349644902 dùng để liên lạc với Nguyễn Văn C. Ngày 23/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn C về hành vi trộm cắp tài sản, thu giữ điện thoại Iphone X, màu đen, bên trong lắp số thuê bao 0989261323 C dùng để liên lạc với Nguyễn Sỹ L và số tiền 26.200.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 28/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố V, kết luận:

- 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu đen, 64GB, số IMEI: 353964100852326, hàng chính hãng đã qua sử dụng, có mức giá là: 23.500.000 đồng (hai mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- 01 (một) chiếc điện thoại Xiaomi Redmi Note 8, màu xanh đen, 128 GB, có mức giá là: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A205 Black, màu đen, số IMEI: 357648100472583, có mức giá là: 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng). Tổng trị giá 03 (ba) chiếc điện thoại là 31.700.000 đồng (ba mươi một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 29/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 22/10/2020 đến ngày 29/10/2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ L; xử lý vật chứng; tuyên án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 29/01/2021, bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C; sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn C làm đơn kháng cáo trong hạn luật định, nội dung, hình thức đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn C khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Bị cáo khai rằng trước đó Nguyễn Sỹ L nói cho bị

cáo biết là thường trộm cắp điện thoại di động, nếu bị cáo mua thì L bán cho nên bị cáo Nguyễn Văn C đồng ý và hứa mua với giá hợp lý. Khoảng 17 giờ ngày 12/9/2020, Nguyễn Sỹ L đã trộm của anh Nguyễn Thanh Ch 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, có giá trị 23.500.000 đồng, trộm của anh Nguyễn Tiến L 01 chiếc điện thoại Xiaomi Redmi Note 8, có giá trị 5.000.000 đồng và một ví da trong có số tiền 400.000 đồng; trộm của anh Nguyễn Văn D 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A205 Black, có giá trị 3.200.000 đồng và một ví da trong có số tiền 1.000.000 đồng. L đã thông báo cho C biết đã trộm được 03 điện thoại và đưa ra Hà Nội bán cho Nguyễn Văn C với giá 12.000.000 đồng; sau đó Nguyễn Văn C đã bán 03 chiếc điện thoại trên cho một người không quen biết, với tổng số tiền 14.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Sỹ L chiếm đoạt là 33.100.000 đồng, Nguyễn Văn C chiếm đoạt là 31.700.000 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C và bị cáo Nguyễn Sỹ L về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn C, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn C giúp sức cho bị cáo Nguyễn Sỹ L là hứa hẹn tiêu thụ tài sản do L trộm cắp nên đồng phạm với Nguyễn Sỹ L về tội “Trộm cắp tài sản”. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù là nghiêm minh, có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét thấy, vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại Tòa án cấp thẩm bị cáo cung cấp tình tiết mới có ông nội là là thương binh, là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, tuổi đời còn trẻ, vì vậy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C; sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 16/4/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Đông An, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND TP. V, NA;
- Cơ quan THAHS CA TP. V;
- Cơ quan điều tra CA TP. V;
- Chi Cục THADS TP. V;
- Bị cáo;
- UBND xã ĐA, h. VY, YB;
- Lưu Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh